

Họ và tên thí sinh:Ngày sinh:

Học sinh trường:

Hội đồng thi:Phòng thi:

Chữ ký giám thị 1	Chữ ký giám thị 2	Chữ ký giám khảo 1	Chữ ký giám khảo 2	Điểm bài thi	Số thứ tự bài thi do GT ghi

SỐ BÁO DANH

MÃ ĐỀ

0	0	0	0
1	1	1	1
2	2	2	2
3	3	3	3
4	4	4	4
5	5	5	5
6	6	6	6
7	7	7	7
8	8	8	8
9	9	9	9

0	0	0
1	1	1
2	2	2
3	3	3
4	4	4
5	5	5
6	6	6
7	7	7
8	8	8
9	9	9

TÔ KÍN SỐ BÁO DANH VÀ MÃ ĐỀ

A B C D

1	☐	☐	☐	☐
2	☐	☐	☐	☐
3	☐	☐	☐	☐
4	☐	☐	☐	☐
5	☐	☐	☐	☐
6	☐	☐	☐	☐
7	☐	☐	☐	☐
8	☐	☐	☐	☐
9	☐	☐	☐	☐
10	☐	☐	☐	☐

A B C D

11	☐	☐	☐	☐
12	☐	☐	☐	☐
13	☐	☐	☐	☐
14	☐	☐	☐	☐
15	☐	☐	☐	☐
16	☐	☐	☐	☐
17	☐	☐	☐	☐
18	☐	☐	☐	☐
19	☐	☐	☐	☐
20	☐	☐	☐	☐

A B C D

21	☐	☐	☐	☐
22	☐	☐	☐	☐
23	☐	☐	☐	☐
24	☐	☐	☐	☐
25	☐	☐	☐	☐
26	☐	☐	☐	☐
27	☐	☐	☐	☐
28	☐	☐	☐	☐
29	☐	☐	☐	☐
30	☐	☐	☐	☐

A B C D

31	☐	☐	☐	☐
32	☐	☐	☐	☐
33	☐	☐	☐	☐
34	☐	☐	☐	☐
35	☐	☐	☐	☐
36	☐	☐	☐	☐
37	☐	☐	☐	☐
38	☐	☐	☐	☐
39	☐	☐	☐	☐
40	☐	☐	☐	☐

Lưu ý:

- Ghi đầy đủ các mục, giữ phiếu phẳng.
- Tô đen số báo danh và mã đề trước khi làm bài.
- Tô đen đáp án ứng với số câu trong đề.
- Bài thi được chấm bằng máy, học sinh cần tô đậm, vừa khít với ô.
- Nếu có thay đổi câu trả lời, dùng gôm xóa sạch câu trả lời cũ.